

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 45/2019/HSST
Ngày 26 tháng 7 năm 2019

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Trần Thị Ngoan**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Ngô Sỹ Lượng**
2. Ông **Cao Viết Mạo**

- Thư ký phiên toà: Ông **Hồ Xuân Quyền** - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Ngân** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 7 năm 2019, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2019/QĐXXST-HS ngày 17/6/2019 đối với bị cáo:

Đàm Quang T; tên gọi khác: Không; sinh ngày 18 tháng 6 năm 1988 tại thị xã T, tỉnh Nghệ An; nguyên quán: Xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Khối A, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Quang V, sinh năm 1952; con bà Đặng Thị T Sinh năm 1954; có vợ: Phạm Thị Vân A- sinh năm 1991 và có 01 con sinh năm 2017 ; tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 29/11/2017 bị TAND tỉnh Nghệ An xử phạt 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc” theo bản án số 146/2017/HSPT. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/04/2018.

Nhân thân: Ngày 01/03/2013 bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Nghệ an xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc” theo bản án số 05/2013/HSST.

Ngày 28/02/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Nghệ an xử phạt 03 tháng tù về tội “Đánh bạc”, tổng hợp hình phạt của bản án số 05/2013/HSST buộc bị cáo Đàm Quang T phải chịu hình phạt chung của hai bản án là 09 (chín) tháng tù, theo bản án số 04/2014/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/12/2014.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 08/05/2019. “Có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+Anh Trần Đình H, sinh năm: 1985.

Trú tại: Khối T, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An “vắng mặt”.

+ Anh Trần Công D, sinh năm: 1987.

Trú tại: Khối T, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An “có mặt”.

+Anh Trần Ngọc T, sinh năm: 1985.

Trú tại: Khối T, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An “vắng mặt”.

- Người làm chứng:

+Anh Trần Trung T, sinh năm: 1982; trú tại: Khối B, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An “vắng mặt”.

+ Anh Hồ Đức H, sinh năm: 1970; Trú tại: Khối B, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 13/4/2019, Đàm Quang T, Trần Công D, Trần Ngọc T, Trần Đình H đến uống cà phê tại quán cà phê H thuộc khối 8, phường L, thị xã T. Quá trình ngồi uống cà phê, các đối tượng thấy dưới bàn có hai bộ bài tú lơ khơ nên nảy sinh ý định đánh bạc dưới hình thức đánh bài “tiến lên miền nam (xiềng)” ăn tiền, và cùng nhau thỏa thuận cá cược thắng, thua cụ thể: Mỗi ván “đút ba bích” thì người thắng được những người về sau 50.000đ (năm mươi nghìn đồng), người về nhất thu được từ những người về sau mỗi người 10.000.000đ (mười nghìn đồng), người nào bị “lùng” thì trả cho người thắng 40.000đ (bốn mươi nghìn đồng), người nào “tới trắng” thì những người còn lại phải trả mỗi người 30.000đ (ba mươi nghìn đồng), “thúi” quân bài “hai đen” phải trả cho người thắng 20.000đ (hai mươi nghìn đồng), “thúi” quân bài “hai đỏ” phải trả cho người thắng 40.000đ (bốn mươi nghìn đồng). Đến khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị tổ công tác Công an thị xã T kiểm tra, phát hiện lập biên bản sự việc, thu giữ số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) và 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài.

Quá trình điều tra đã xác định được các đối tượng sử dụng số tiền đánh bạc gồm: Đàm Quang T 100.000đ (một trăm nghìn đồng) và thua hết, Trần Ngọc T 1.400.000đ (một triệu bốn trăm nghìn đồng) và thua 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) Trần Công D 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng) và thua 170.000đ (một trăm bảy mươi nghìn đồng), Trần Đình H sử dụng số tiền 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng) và thắng được số tiền 470.000đ (bốn trăm bảy mươi nghìn đồng). Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 2.000.000đ (hai triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số: 41/CT-VKS ngày 03 tháng 06 năm 2019, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Đàm Quang T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 – BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đàm Quang T phạm tội “Đánh bạc”.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 BLHS.

Xử phạt bị cáo Đàm Quang T từ 03 (ba) đến 04 (bốn) tháng tù.

- Đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với Trần Đình H, Trần Công D, Trần Ngọc T đã có hành vi tham gia đánh bạc với Đàm Quang T nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an thị xã T, tỉnh Nghệ an đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng), tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ 52 quân bài do bị cáo và các đối tượng khác sử dụng để đánh bạc theo Điểm a Khoản 1 Điều 47 BLHS và Điểm a Khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát đã đề nghị, không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy ân hận về hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Trần Đình H, Trần Ngọc T và những người làm chứng vắng mặt thấy rằng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh T có đơn xin xét xử vắng mặt và trong đơn đã có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết các vấn đề liên quan theo quy định của pháp luật, đồng thời quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai, ý kiến của người liên quan và người làm chứng, nên việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào các Điều 292, 293 Bộ Luật TTHS Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những

người liên quan anh T, anh H và những người làm chứng.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản sự việc lập hồi 11 giờ 15 phút ngày 13/04/2019 tại khối 8, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng, cùng các vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố, thẩm tra, xem xét công khai tại phiên tòa. Từ đó đã xác định được: Vào khoảng 10 giờ ngày 13/04/2019, tại quán cà phê H thuộc khối 8, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Đàm Quang T đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài “Tiến lên miền nam (Xiềng)” được thua bằng tiền với Trần Đình H, Trần Công D, Trần Ngọc T. Tổng số tiền thu tại chiếu bạc là 2.000.000 đ (hai triệu đồng). Tuy số tiền T và các đối tượng khác sử dụng để đánh bạc dưới 5.000.000đ nhưng bị cáo T đang có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” theo bản án số 146/2017/HSST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Như vậy đã có đầy đủ yếu tố để kết luận hành vi của bị cáo Đàm Quang T đã cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà truy tố là có căn cứ.

[4] Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng đến công tác đấu tranh, phòng chống các tệ nạn xã hội trên địa bàn, trong đó có tệ nạn đánh bạc. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền hay hiện vật dưới bất kỳ hình thức nào cũng đều bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, nên phải chịu trách nhiệm hình sự và cần xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[5] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 52 BLHS thì bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội “đánh bạc” nhưng bị cáo không coi đó là bài học để rèn luyện bản thân, lại tiếp tục phạm tội “đánh bạc” nên cần xử phạt nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ các điều kiện cải tạo giáo dục riêng bị cáo, và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền tham gia đánh bạc thấp nhất trong vụ án. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Ngày 09 tháng 06 năm 2019 bị cáo đã có thành tích giúp Đoàn biên phòng T, BDBP tỉnh Nghệ An phát hiện tội phạm theo “Giấy xác nhận thành tích cá nhân trong đấu tranh phòng chống tội phạm” của Đoàn biên phòng T, BDBP tỉnh Nghệ An ngày 17/06/2019 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 BLHS. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1 Điều 51 BLHS nên có căn cứ để xem xét quyết định cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 BLHS thể hiện chính sách khoan hồng của Pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Qua biên bản xác minh nguồn thu nhập ngày 13/05/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hòa và qua xét hỏi tại phiên tòa, thấy bị cáo có thu nhập thấp, nghề nghiệp không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: Vật chứng gồm có số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) và 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ 52 quân bài do bị cáo và các đối tượng khác sử dụng để đánh bạc. Xét đây là vật chứng mà bị cáo và những người liên quan đã sử dụng làm công cụ đánh bạc. Tuy hành vi đánh bạc của Trần Đình H, Trần Công D, Trần Ngọc T chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nhưng số tiền thu tại chiếu bạc, trong đó có tiền của H, D, T là công cụ liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS.

[8] Đối với Trần Đình H, Trần Công D, Trần Ngọc T, đã có hành vi tham gia đánh bạc với Đàm Quang T, nhưng số tiền đánh bạc với T chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên cơ quan Công an tỉnh Nghệ An đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với H, D, T.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321; Điểm s, t Khoản 1 Điều 51; Điều 54 BLHS. Tuyên bố bị cáo Đàm Quang T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Đàm Quang T 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ bắt giam thi hành án.

Vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 106 – BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 47 BLHS tuyên: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng). Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ có 52 quân bài.

Tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 06 năm 2019 giữa Công an thị xã Thái Hòa và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa và ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử ngày 05/06/2019 giữa đơn vị trả tiền Công an thị xã Thái Hòa, số tài khoản 39490901493500000 và đơn vị nhận tiền là Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa, số tài khoản 39490109561900000.

Án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 – BLTTHS. Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án (kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án): Buộc bị cáo Đàm Quang T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Trần Công D có mặt được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An. Vắng mặt những có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Trần Ngọc T, anh Trần Đình H được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ an trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QL & NVLQ;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngoan